

Bảng 3: DANH SÁCH ỨNG VIÊN ĐẠT YÊU CẦU HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ NGÀNH TOÁN ỨNG DỤNG- NĂM 2025
Chương trình LKĐT giữa Trường ĐH KH Tự nhiên và 04 CSĐT của Pháp

Stt	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Đối tượng	Ngành, năm, nơi tốt nghiệp ĐH	Xếp loại tốt nghiệp	Điểm TB HK 7	Điểm TB HK 1-7	Điểm TB HK 7-8	Điểm TB tốt nghiệp	Trình độ Anh văn
I	Ứng viên đã tốt nghiệp và đạt ngoại ngữ												
1	Vũ Đăng Nam	Anh	Nam	18/01/2001	Đồng Nai	đã tốt nghiệp	Toán học, 2024, ĐH Khoa học tự nhiên	Giỏi			9,44	8,07	VSTEP - Bậc 4
2	Thái Thị Mỹ	Hồng	Nữ	21/07/2003	Cần Thơ	đã tốt nghiệp	Toán ứng dụng, 2025, ĐH Cần Thơ	Xuất sắc			HK7: 3.6 HK8: 4.0	3,65	VSTEP - Bậc 4
3	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	27/07/1997	Long An	đã tốt nghiệp	Toán ứng dụng, 2025, ĐH Cần Thơ	Xuất sắc				9,0	Cử nhân Ngôn ngữ Anh (ĐH Văn Hiến)
4	Võ Nguyễn	Phúc	Nam	05/09/2003	TP. Hồ Chí Minh	đã tốt nghiệp	Toán ứng dụng, 2025, ĐH Khoa học tự nhiên	Giỏi		8,8	9,7	8,93	IELTS 6.0
5	Đoàn Minh	Quân	Nam	19/10/1991	TP. Hồ Chí Minh	đã tốt nghiệp	Toán học, 2025, ĐH Khoa học tự nhiên	Giỏi			9,63	8,93	IELTS 6.5
6	Lương Minh	Tuấn	Nam	27/09/2003	Lâm Đồng	đã tốt nghiệp	Sư phạm Toán học, 2025, ĐH Sư phạm TP. HCM	Giỏi	3,43			3,23	IELTS 6.5
7	Nguyễn Đăng Thanh Mỹ	Uyên	Nữ	18/12/2003	TP. Hồ Chí Minh	đã tốt nghiệp	Toán ứng dụng, 2025, ĐH Khoa học tự nhiên	Giỏi			8,96	8,33	IELTS 5.5
II	Ứng viên chưa tốt nghiệp (SV năm cuối) và đạt ngoại ngữ												
8	Phan Thị Khánh	Nguyên	Nữ	21/04/2003	Lâm Đồng	SV năm 4	Toán ứng dụng, 2025, ĐH Quốc tế		90,5	88,5			IELTS 6.5



Stt	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Đối tượng	Ngành, năm, nơi tốt nghiệp ĐH	Xếp loại tốt nghiệp	Điểm TB HK 7	Điểm TB HK 1-7	Điểm TB HK 7-8	Điểm TB tốt nghiệp	Trình độ Anh văn
9	Lâm Nhật Quân		Nam	30/05/2002	TP. Hồ Chí Minh	SV năm 4	Toán học, 2025, ĐH Khoa học tự nhiên		9,03	8,99			IELTS 6.5
10	Trần Mai Chí Tâm		Nam	04/03/2003	Trà Vinh	SV năm 4	Khoa học dữ liệu, 2025, ĐH Khoa học tự nhiên		9,47	8,18			VSTEP - Bậc 4
11	Nguyễn Sơn Hải		Nam	19/10/2003	Đồng Nai	SV năm 4	Toán học, 2025, ĐH Khoa học tự nhiên		9,05	8,06			VSTEP - Bậc 4
III	Danh sách ứng viên đã tốt nghiệp và chưa đạt ngoại ngữ												
12	Nguyễn Mậu Duy Đạt		Nam	23/09/2002	Quảng Ngãi	đã tốt nghiệp	Toán học, 2024, ĐH Khoa học tự nhiên	Giỏi			9,2	8,21	chưa có
13	Tăng Thị Mỹ Hạnh		Nữ	28/09/2003	TP. Hồ Chí Minh	đã tốt nghiệp	Toán ứng dụng, 2025, ĐH Khoa học tự nhiên	Xuất sắc			9,89	9,03	chưa có
14	Trần Gia Long		Nam	15/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	đã tốt nghiệp	Toán học, 2024, ĐH Khoa học tự nhiên	Giỏi			7,63	8,12	chưa có
15	Đặng Xuân Mai		Nữ	29/08/2002	TP. Hồ Chí Minh	đã tốt nghiệp	Toán học, 2024, ĐH Khoa học tự nhiên	Giỏi			9,31	8,5	chưa có
16	Nguyễn Bảo Ngọc		Nữ	13/11/2002	Bà Rịa - Vũng Tàu	đã tốt nghiệp	Toán học, 2024, ĐH Khoa học tự nhiên	Xuất sắc			9,52	9,06	chưa có
17	Lê Thị Huỳnh Như		Nữ	30/10/2003	An Giang	đã tốt nghiệp	Toán ứng dụng, 2025, ĐH Cần Thơ	Giỏi			4,0	3,54	chưa có
18	Trần Anh Quân		Nam	21/02/2003	Quảng Trị	đã tốt nghiệp	Toán Tin, 2025, ĐH Khoa học tự nhiên	Giỏi			7,09	8,12	chưa có
19	Trần Duy Thanh		Nam	06/09/1991	Quảng Ngãi	đã tốt nghiệp	Toán học, 2024, ĐH Đà Lạt	Giỏi	8,86		9,13	8,56	chưa có
IV	Ứng viên chưa tốt nghiệp (SV năm cuối) và đạt ngoại ngữ												
20	Nguyễn Thanh Danh		Nam	14/04/2003	An Giang	SV năm 4	Khoa học dữ liệu, 2025, ĐH Khoa học tự nhiên		9,7	8,11			chưa có

Stt	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Đối tượng	Ngành, năm, nơi tốt nghiệp ĐH	Xếp loại tốt nghiệp	Điểm TB HK 7	Điểm TB HK 1-7	Điểm TB HK 7-8	Điểm TB tốt nghiệp	Trình độ Anh văn
21	Trần Thủy Đình	Nam	03/07/2003	An Giang	SV năm 4	Toán học, 2025, ĐH Khoa học tự nhiên		8,87	8,4			chưa có
22	Đỗ Tiến Dũng	Nam	12/08/2003	Thanh Hóa	SV năm 4	Toán học, 2025, ĐH Khoa học tự nhiên		9,58	8,71			chưa có
23	Y Cao Lâm	Nam	23/04/2003	TP. Hồ Chí Minh	SV năm 4	Khoa học dữ liệu, 2025, ĐH Khoa học tự nhiên		9,7	7,94			chưa có
24	Lê Phan Anh Tài	Nam	04/01/2003	TP. Hồ Chí Minh	SV năm 4	Toán học, 2025, ĐH Khoa học tự nhiên		9,18	8,86			chưa có
25	Huỳnh Thị Thu Thoảng	Nữ	01/10/2003	Tiền Giang	SV năm 4	Khoa học dữ liệu, 2025, ĐH Khoa học tự nhiên		9,7	8,33			chưa có
26	Nguyễn Thanh Tùng	Nam	16/07/2003	Tiền Giang	SV năm 4	Toán ứng dụng, 2025, ĐH Sài Gòn			8,17			chưa có

Tổng cộng danh sách có 26 ứng viên đăng ký dự tuyển *như*

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 06 năm 2025
TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH

HIỆU TRƯỞNG
Trần Lê Quan

S. CHỈ MINH